

Số: 41/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học
ngành Logistics và quản lý chuỗi cung ứng của Trường Đại học Thương mại

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-KĐCL ngày 19/7/2021 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 117/QĐ-KĐCL ngày 07/02/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức Phiên họp XXVI của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-KĐCL ngày 07/02/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc thành lập các Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Phiên XXVI;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Logistics và quản lý chuỗi cung ứng của Trường Đại học Thương mại, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Nghị quyết tại Phiên họp XXVI ngày 02-03/3/2024 của Hội đồng,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Logistics và quản lý chuỗi cung ứng (sau đây gọi là Chương trình đào tạo) của Trường Đại học Thương mại của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo theo đúng quy định hiện hành. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Chương trình đào tạo và đã được Nhà trường đồng thuận.

Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo cho thấy số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 47 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm 94%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục I*).

2. Kiến nghị Trường Đại học Thương mại và đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo (chi tiết trong *Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Logistics và quản lý chuỗi cung ứng của Trường Đại học Thương mại.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Đình Văn Toàn

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH LOGISTICS VÀ QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

(Kèm theo Nghị quyết số: 41/NQ-HĐKĐCL ngày 04 tháng 3 năm 2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		4.00	3	100%	Tiêu chuẩn 7		4.20	5	100%
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4	Tiêu chí 7.3	4						
		Tiêu chí 7.4	4						
Tiêu chuẩn 2		4.00	3	100%	Tiêu chí 7.5	5			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chuẩn 8				
Tiêu chí 2.2	4				Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 2.3	4								
Tiêu chuẩn 3		3.67	2	66.67%	Tiêu chí 8.2	5	4.40	5	100%
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	5			
Tiêu chí 3.3	4	Tiêu chí 8.5	4						
Tiêu chuẩn 4		4.00	3	100%	Tiêu chuẩn 9		4.20	5	100%
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	5			
Tiêu chí 4.3	4	Tiêu chí 9.3	4						
		Tiêu chí 9.4	4						
Tiêu chuẩn 5		4.00	4	80%	Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chí 10.1	4	4.17	5	83.33%
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.4	4	Tiêu chí 10.3	3						
Tiêu chí 5.5	5	Tiêu chí 10.4	5						
Tiêu chuẩn 6		4.14	7	100%	Tiêu chí 10.5	5			
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chuẩn 11				
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chí 11.1	5	4.20	5	100%
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.6	5				Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 6.7	4	Tiêu chí 11.5	4						
Đánh giá chung CTĐT		Số tiêu chí đạt			Tỉ lệ số tiêu chí đạt				
		47			94%				

Phụ lục II
CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH LOGISTICS VÀ QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

*(Kèm theo Nghị quyết số: 41/NQ-HĐKĐCL ngày 04 tháng 3 năm 2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Logistics và quản lý chuỗi cung ứng (CTĐT) của Trường Đại học Thương mại đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá chất lượng đối với CTĐT giai đoạn 2019-2023 cho thấy có những điểm mạnh sau đây:

Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT được xác định rõ ràng, phù hợp với mục tiêu giáo dục đại học và với sứ mạng, mục tiêu của Nhà trường. Bản mô tả CTĐT và đề cương chi tiết học phần đầy đủ thông tin, được cập nhật. Cấu trúc và nội dung của chương trình dạy học có tính logic và tích hợp. Các hoạt động dạy - học được thực hiện khá đa dạng, phù hợp để hướng đến đạt chuẩn đầu ra; hoạt động thực hành, trải nghiệm phát triển kỹ năng và chuyên môn của người học được chú trọng. Hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học được quy định và hướng dẫn; quy trình khiếu nại kết quả dễ tiếp cận. Đội ngũ giảng viên, nhân viên hỗ trợ được quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình chuyên môn, nghiệp vụ; kết quả thực hiện nhiệm vụ được giám sát, đánh giá; giảng viên và nhân viên hỗ trợ nhiệt huyết và có tinh thần công hiến. Chính sách, quy định tuyển sinh, tiêu chí tuyển chọn người học được xác định rõ ràng; kết quả và chất lượng tuyển sinh tốt. Cơ sở vật chất và thư viện được đầu tư, đáp ứng tốt nhu cầu học tập, nghiên cứu. Cảnh quan môi trường sạch đẹp tạo điều kiện thuận lợi cho học tập và nghiên cứu khoa học; điều kiện vệ sinh an ninh, an toàn được quan tâm cải thiện. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan có tính hệ thống, thông tin phản hồi được sử dụng để cải tiến CTĐT. Tỷ lệ sinh viên thôi học thấp, tỷ lệ tốt nghiệp sớm cao. Hoạt động nghiên cứu khoa học của người học được quan tâm tổ chức có nền nếp; có sinh viên đạt giải thưởng cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo và tham gia các cuộc thi quốc tế. Mức độ hài lòng của các bên liên quan đối với CTĐT khá cao.

Tuy nhiên, CTĐT còn những lĩnh vực cần cải tiến chất lượng (cụ thể trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường và đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

1. Tăng cường tham khảo ý kiến các bên liên quan, nhất là chuyên gia, nhà tuyển dụng quốc tế và phân tích, dự báo nhu cầu nhân lực ngành để hoàn thiện mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT đáp ứng đầy đủ hơn yêu cầu phát triển trong bối cảnh mới, chuyển đổi số và tác động của các yếu tố ngoại cảnh; thể hiện tường minh hơn các yêu cầu về nhận thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm của người học để đáp ứng đầu đủ Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

2. Rà soát, hoàn thiện bản mô tả CTĐT, thể hiện rõ các vị trí việc làm nghiên cứu và triển khai ở cả các cơ quan, đơn vị, tập đoàn, công ty không chuyên về lĩnh vực logistics. Nghiên

cứu phương án xây dựng và công bố bản mô tả bằng tiếng Anh để các tổ chức, doanh nghiệp và người học nước ngoài có quan tâm có thể tiếp cận về CTĐT.

3. Rà soát hoàn thiện mối quan hệ giữa học phần và chuẩn đầu ra của CTĐT; mức độ đóng góp của từng học phần, nội dung học phần và phương pháp dạy-học, kiểm tra đánh giá. Hoàn thiện chương trình dạy học để đảm bảo các học phần đều có đóng góp để đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT. Đối sánh chi tiết hơn với chương trình dạy học của các CTĐT tiên tiến trong và ngoài nước, đa dạng hơn việc lấy ý kiến của các bên liên quan để tiếp tục cải tiến chương trình dạy học thể hiện rõ hơn tính cập nhật và đáp ứng tốt hơn các yêu cầu đối với thị trường lao động.

4. Tăng cường truyền thông, phổ biến có hiệu quả triết lý giáo dục và mục tiêu đào tạo của Trường và CTĐT đến các bên liên quan; đánh giá tổng thể tính hiệu quả của các hoạt động dạy - học đã triển khai đối với các học phần để cải tiến. Có hướng dẫn khai thác hiệu quả phần mềm LMS, thực hiện phương pháp dạy-học kết hợp và thúc đẩy các giảng viên áp dụng sáng tạo phù hợp với từng học phần, chương, mục để phát huy được tính chủ động của người học. Triển khai các hoạt động thực tập, thực tế ngay trong các năm đầu để thúc đẩy sớm các năng lực thực tế và định hướng nghề nghiệp cho sinh viên.

5. Tăng cường phổ biến, chi tiết hóa các quy định về kiểm tra đánh giá để áp dụng và giám sát chặt chẽ việc thực hiện. Đa dạng hóa các hình thức kiểm tra đánh giá phù hợp với các mục tiêu học phần, đặc biệt đối với học phần tốt nghiệp và thực tập. Áp dụng thống nhất ngân hàng câu hỏi, ma trận tạo đề, ngân hàng đề cho kiểm tra giữa kỳ ở tất cả các học phần để đảm bảo tính độc lập, khách quan khi đánh giá. Định kỳ phân tích kết quả đánh giá, đề thi để đảm bảo độ tin cậy, giá trị cho kết quả đánh giá. Sớm có lộ trình và công cụ đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra của CTĐT theo quy định.

6. Xác định rõ định mức và khối lượng đối với từng loại hình hoạt động làm cơ sở đánh giá giảng viên hằng năm; có cơ chế ghi nhận và khen thưởng giảng viên về hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng. Có chính sách đãi ngộ phù hợp để thu hút hiệu quả đội ngũ giảng viên có trình độ cao phù hợp với ngành đào tạo. Hoàn thiện các tiêu chuẩn, tiêu chí, phương thức đánh giá năng lực để bồi dưỡng giảng viên, nhất là năng lực thiết kế, tổ chức thực hiện chương trình dạy học và kiểm tra đánh giá.

7. Phân tích, dự báo nhu cầu về đội ngũ nhân viên hỗ trợ để quy hoạch, phát triển đáp ứng yêu cầu phát triển và xu thế tăng nhanh quy mô đào tạo, đảm bảo tính hệ thống và phát triển bền vững. Tăng cường tập huấn, hướng dẫn và hỗ trợ để nâng cao hiệu quả thực hiện công tác cố vấn học tập. Hoàn thiện đánh giá năng lực để đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu vị trí việc làm. Quy định rõ nhiệm vụ kết nối, phục vụ cộng đồng để quản trị công việc và đánh giá, khen thưởng.

8. Định kỳ tổ chức lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về chính sách tuyển sinh và phân tích, dự báo nhu cầu nhân lực để tiếp tục cải tiến. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm thực tế; các hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học và định kỳ lấy ý kiến phản hồi từ sinh viên và cựu sinh viên về các hoạt động: tư vấn học tập, hỗ trợ việc làm và về môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan để cải tiến chất lượng. Có bộ phận hỗ trợ tâm lý, tinh thần cho sinh viên; tăng cường hơn nữa an ninh, an toàn và vệ sinh an toàn thực phẩm trong khuôn viên Trường.

9. Tiếp tục rà soát các điều kiện và hoạt động của Thư viện để đáp ứng tốt yêu cầu được quy định tại Thông tư số 14/2023/TT-BGDĐT; tiếp tục tăng cường nguồn học liệu số. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện đề án chuyển đổi số; bổ sung thêm một số phần mềm thực hành chuyên ngành. Có chính sách thúc đẩy phương thức tổ chức dạy học kết hợp qua hệ thống LMS với tất cả các học phần và tăng cường xây dựng bài giảng điện tử.

10. Rà soát cách thức và nội dung khảo sát các bên liên quan để đảm bảo phù hợp, hiệu quả với từng đối tượng đồng thời phát huy lợi thế của mạng lưới hợp tác doanh nghiệp, chuyên gia để cập nhật CTĐT thể hiện rõ hơn nguyên lý thiết kế, phát triển dựa trên chuẩn đầu ra. Rà soát, điều chỉnh quy định và hướng dẫn về đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra để thực hiện. Quan tâm thúc đẩy ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào cải tiến hoạt động đào tạo và nâng cao chất lượng.

11. Tăng cường khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan để điều chỉnh và cập nhật CTĐT theo hướng mở, linh hoạt và liên ngành. Quan tâm các giải pháp đào tạo cá thể hóa và nâng cao năng lực học tập suốt đời, tạo điều kiện thành công cho sinh viên một cách đa dạng hơn, có tầm ảnh hưởng lớn hơn. Xúc tiến việc triển khai các nhóm nghiên cứu, gắn hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên với việc đầu tư, bồi dưỡng nguồn cán bộ khoa học kế cận. Thúc đẩy kế hoạch và các hoạt động để hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp, thúc đẩy văn hóa đổi mới sáng tạo nhằm tăng cường khả năng thích ứng của công dân trong kỷ nguyên mới.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường, đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Logistics và quản lý chuỗi cung ứng gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.
